

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 157 /2018/ HNGĐST.

Ngày: 12/10/2018

V/v tranh chấp: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Hồng H.

Hội thẩm nhân dân : Bà Nguyễn Vũ Thị Tuyết Mai

Bà Phùng thị Kim Loan

Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Việt Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân TP Hà Nội.

Đại diện VKS nhân dân Thành phố Hà Nội : Ông Nguyễn Mạnh Thắng - KSV

Ngày 12 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số: 172/2017/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp: Ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/ 2018/QĐST – HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn : Ông Lê Văn C sinh năm 1960

Trú tại : số 3 ngõ 30/19 Phan đình Giót – P.Phương Liệt – Thanh Xuân– Hà Nội.

Bị đơn : Bà Phạm Phương H sinh năm 1957

Hộ chiếu số: 766824645

Trú tại : 01109 Dresden số 39 phố Karl Marx – CHLB Đức

Ông C có mặt, bà H vắng mặt.

NHÂN THẤY

Theo đơn, lời khai của Ông Lê Văn C thì nội dung vụ án như sau :

Ông Lê Văn C và bà Phạm Phương H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 21/12/2011 tại UBND Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn hai bên chung sống một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, ông C sinh sống ở

tại Việt Nam, bà Phạm Phương H ở CHLB Đức . Hai bên không ai quan tâm đến ai , tình cảm vợ chồng không còn, ông C xin ly hôn .

Về con chung : Ông Lê Văn C, bà Phạm Phương H không có con chung

Về tài sản chung : Ông Lê Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm :

Ông Lê Văn C trình bày : Giữ nguyên yêu cầu ly hôn .

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội có quan điểm:

Về thủ tục tố tụng : Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội tiến hành giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã 2 lần thực hiện ủy thác tư pháp nhưng không có kết quả , do vậy căn cứ Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Lê Văn C .

Về nội dung : Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ thấy rằng từ 15/6/2016 bà H về Đức sinh sống , hai bên không ai quan tâm đến ai tình cảm vợ chồng không còn và xin ly hôn là có căn cứ để chấp nhận , do vậy căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông C. Về con chung : không có . Về tài sản và nhà ở : ông C không yêu cầu, nên không xem xét.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thẩm quyền : Bà Phạm Phương H đang cư trú tại Cộng hòa liên bang Đức do vậy Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tiến hành giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 3 điều 35, điểm c khoản 1 điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự .

Về thủ tục tố tụng : Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã 2 lần thực hiện ủy thác tư pháp như sau :

Lần 1 : Ngày 22/11/2017 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã gửi Văn bản ủy thác tư pháp số 227/UTTPDS-TA24 ngày 6/9/2017 và hồ sơ ủy thác tư pháp đến Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hoà liên bang Đức (Vận đơn số RR 115 891 828 VN) .

Lần 2 : Ngày 10/7/2018 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã gửi Văn bản ủy thác tư pháp số 171/UTTPDS-TA24 ngày 4/7/2018 và hồ sơ ủy thác tư pháp đến Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hoà liên bang Đức (Vận đơn số RR 116 196 047 VN) .

Toà án nhân dân thành phố Hà Nội đã tiến hành niêm yết và đăng trên cổng thông tin của Toà án các văn bản tố tụng nêu trên , nhưng đến nay không có kết quả , do vậy căn cứ điểm d khoản 1 điều 474 , điểm c khoản 5 điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự , Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Phạm Phương H và giành quyền kháng cáo cho bà Phạm Phương H theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án :

1/ Về quan hệ hôn nhân : Ông Lê Văn C và bà Phạm Phương H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 21/12/2011 tại UBND Thành phố Hà Nội. Theo quy định tại điều 19 Luật Hôn nhân gia đình “ *vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu , tôn trọng , quan tâm ,chăm sóc giúp đỡ nhau ... có nghĩa vụ chung sống với nhau* ” . Tại Công văn số 7813/QLXNC/P3 ngày 2.8.2018 Cục quản lý xuất nhập cảnh – Bộ công an cung cấp thông tin : “ *Không có thông tin xuất nhập cảnh của trường hợp Lê văn C sinh năm 1960 CMND số 012872383 . Trường hợp Phạm Phương H hộ chiếu số 766824645, lần cuối xuất cảnh ngày 15/6/2016 qua cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất , hiện chưa thấy thông tin nhập cảnh* ”. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai của ông C thể hiện từ 15/6/2016 bà H về Cộng hoà liên bang Đức sinh sống , ông C sinh sống tại Việt Nam, hai bên không chung sống với nhau, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, không làm tròn nghĩa vụ thương yêu , chăm sóc của người vợ người chồng đối với nhau là vi phạm điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình. Thấy rằng hai bên sinh sống ở hai quốc gia khác nhau , tình cảm vợ chồng không còn , mục đích hôn nhân không đạt được, nguyện vọng xin ly hôn của ông C là phù hợp với điều 56 Luật hôn nhân gia đình , nên được chấp nhận.

2/ Về con chung : Ông Lê Văn C và bà Phạm Phương H không có con chung .

3/ Về tài sản và nhà ở chung : Ông Lê Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết, bà Phạm Phương H không có lời khai do vậy Tòa án không xem xét về tài sản và nhà ở và giành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác nếu các đương sự có yêu cầu.

4/ Về án phí : Ông C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Từ những nhận định trên !

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 28, khoản 3 điều 35, điểm c khoản 1 điều 37, điểm d khoản 1 điều 474 , điểm c khoản 5 điều 477 , khoản 4 điều 147, điều 271,273 , điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự .

Căn cứ điều 19, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu , nộp, quản lý và sử dụng án phí , lệ phí Tòa án

Xử :

1/ Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Lê Văn C .

Ông Lê Văn C và bà Phạm Phương H được ly hôn .

2/ Về con chung : Ông Lê Văn C và bà Phạm Phương H không có con chung .

3/ Về tài sản và nhà ở chung : Ông Lê Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết, bà Phạm Phương H không có lời khai do vậy Tòa án không xem xét về tài sản và nhà ở và giành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng một vụ án khác nếu các đương sự có yêu cầu.

4/ Về án phí : Ông Lê Văn C chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm , được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 9658 ngày 3/10/2017 tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội .

Ông Lê Văn C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ Toà tuyên án.

Bà Phạm Phương H có quyền kháng cáo trong hạn 12 tháng kể từ ngày Tòa tuyên án .

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà nội .
- Đ- ơng sự.
- L- u, Nơi ĐKKH

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

